

Quy tắc An sinh Xã hội đối với Thu nhập Phân bổ từ Cha mẹ cho một Trẻ bị Khuyết tật nhằm Xác định Trẻ có Đủ điều kiện cho SSI không, và Xác định Số tiền trong trường hợp Đủ điều kiện

Tháng 7 năm 2016, Ấn phẩm #5017.05 - Vietnamese

Nói chung, thu nhập và nguồn lực của cha mẹ được “phân bổ,” hoặc chỉ định, cho một trẻ đang nhận Thu nhập An sinh Bổ sung (SSI, Supplemental Security Income). Điều này có nghĩa là một phần thu nhập và nguồn lực của cha mẹ tính cho trẻ trong khi xác định trẻ đó có đủ điều kiện cho SSI hay không. Ấn phẩm này giải thích quy tắc phân bổ, cụ thể là cách xác định khoản thu nhập được phân bổ từ cha mẹ cho trẻ khuyết tật và cách xác định trẻ khuyết tật có đủ điều kiện cho bất kỳ khoản SSI nào không.

Trước khi đi vào các thủ tục thực tế để tính khoản thu nhập của cha mẹ được phân bổ và khoản SSI một trẻ có thể nhận được, quý vị cần phải hiểu hệ thống “Kế toán Hàng tháng Hồi cố” (“Retrospective Monthly Accounting”) và các nghĩa vụ báo cáo của quý vị. An sinh Xã hội (Social Security) chỉ tính thu nhập và nguồn lực của cha mẹ đang sống cùng trẻ nhận SSI. An sinh xã hội không tính thu nhập hoặc nguồn lực của cha mẹ không sống cùng trẻ nhận SSI. Thu nhập của cha mẹ kể sống cùng trẻ nhận SSI được [tính](#).¹

Kế toán Hàng tháng Hồi cố

An sinh Xã hội sử dụng kế toán hàng tháng hồi cố trong thời gian đủ điều kiện cho SSI. 20 Bộ Quy chế Liên bang (C.F.R., Code of Federal Regulations) Phần 416.420. Điều đó có nghĩa là thu nhập nhận được trong một tháng quyết

định số tiền SSI hai tháng sau đó. Ví dụ, thu nhập nhận được trong tháng 1 ảnh hưởng đến số tiền SSI của tháng 3. Tuy nhiên, nếu thu nhập quá cao trong một tháng đến mức không đủ điều kiện cho bất kỳ khoản SSI nào thì SSI bị đình chỉ cho tháng đó. Như vậy, nếu thu nhập trong tháng 1 quá cao đến mức con quý vị không đủ điều kiện cho SSI thì SSI bị đình chỉ trong tháng 1. Con quý vị có quyền được tự động khôi phục mà không cần nộp đơn xin mới nếu thu nhập của quý vị đủ thấp để con quý vị đủ điều kiện cho SSI trong bất kỳ 11 [tháng](#)² tiếp theo nào. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1323(b). Nếu quý vị trải qua 12 tháng mà thu nhập của quý vị không giảm đủ thấp đến mức con quý vị đủ điều kiện cho bất kỳ khoản SSI nào thì việc đình chỉ biến thành chấm dứt. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1335. Một khi con quý vị đã bị chấm dứt SSI, quý vị sẽ phải nộp một đơn xin mới cho con quý vị để được nhận lại SSI.

Nghĩa vụ Báo cáo về Thay đổi Thu nhập của Cha mẹ

Đề “Kế toán Hàng tháng Hồi cố” có hiệu quả, An sinh Xã hội có một quy tắc nói rằng quý vị phải báo cho An sinh Xã hội muộn nhất vào ngày thứ 10 của tháng *sau* tháng có thay đổi trong thu nhập của quý vị. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.708(c), [416.714](#).³ Nếu thu nhập trong tháng 1 của quý vị nhiều hơn hoặc ít hơn thu nhập trong tháng 12, quý vị phải báo cáo thay đổi sao cho An sinh Xã hội biết được muộn nhất vào ngày 10 tháng 2 – *ngày 5 thì càng tốt*. Quý vị không cần phải báo cáo nếu thu nhập của quý vị trong tháng 1 bằng với thu nhập của quý vị trong tháng 12. Khi An sinh Xã hội nhận được báo cáo thay đổi thu nhập của quý vị cho tháng 1, An sinh Xã hội phải nhập thông tin thay đổi vào máy tính để điều chỉnh tăng hoặc giảm số tiền SSI trong tháng 3 của quý vị nhằm phản ánh thay đổi trong thu nhập tháng 1 của quý vị.

Chúng tôi đã bao gồm một biểu mẫu báo cáo thay đổi thu nhập mẫu để giúp quý vị thực hiện nghĩa vụ báo cáo của mình. Chúng tôi đề nghị quý vị điền một phần biểu mẫu báo cáo bằng cách viết địa chỉ của văn phòng An sinh Xã hội của mình và mọi thông tin sau chữ “về việc.” Sau đó sao chụp nhiều bản sao của biểu mẫu đã điền một phần.

Mỗi tháng có thay đổi trong thu nhập, ghi ngày quý vị sẽ ký biểu mẫu, tháng quý vị báo cáo, và thông tin thu nhập ở dưới cùng biểu mẫu. Sau đó ký biểu mẫu. Chỉ cần một người cha mẹ ký biểu mẫu báo cáo. Hoặc sao chụp biểu mẫu đã điền hoặc điền một biểu mẫu thứ hai làm bản sao để quý vị lưu giữ. Đính kèm bản sao của bất kỳ cuống phiếu lương hoặc cuống chi phiếu nào vào biểu mẫu báo cáo mà quý vị sẽ gửi cho An sinh Xã hội. Đính kèm các bản gốc vào bản sao quý vị giữ trong hồ sơ. Không gửi bản gốc cuống phiếu lương của quý vị cho

An sinh Xã hội, chỉ gửi [bản sao chụp](#).⁴ An sinh Xã hội thường bị thất lạc các thứ gửi qua bưu điện. Đính kèm bản gốc cuống phiếu lương và cuống chi phiếu vào bản sao biểu mẫu báo cáo của quý vị để An sinh Xã hội có thể xem xét bản gốc vào thời điểm xem xét hàng năm của quý vị. Trên bản sao báo cáo thay đổi thu nhập quý vị giữ, ghi ngày quý vị cho thư vào [thùng thư](#).⁵ Giữ bản sao của mọi tài liệu quý vị gửi cho An sinh Xã hội.

Ngoài ra, lưu hồ sơ về bất kỳ thời điểm nào quý vị trao đổi với An sinh Xã hội. Viết ngày quý vị trao đổi, người cùng trao đổi với quý vị, và những vấn đề trao đổi. Chúng tôi đề nghị quý vị bấm 3 lỗ tài liệu quý vị nhận được từ An sinh Xã hội và tạo bản sao cho tài liệu quý vị gửi cho An sinh Xã hội. Để mọi tài liệu trong một cuốn sổ hoặc bìa rời.

Nguồn lực và Thu nhập Không được Phân bổ cho các Trẻ

An sinh Xã hội không tính các khoản sau đây là nguồn lực cho các mục đích xác định tính đủ điều kiện cho SSI của một trẻ:

- Lương hưu hoặc quỹ hưu trí (như Tài khoản Hưu trí Cá nhân, KEOGH, hoặc niên kim hoãn thuế) của cha mẹ ngay cả khi quỹ này có thể được chuyển thành tiền. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1202(b).
- Nguồn lực được sử dụng để tự hỗ trợ như hàng tồn kho và tài khoản ngân hàng điều hành hoặc công cụ, thiết bị của một doanh nghiệp nhỏ, hoặc một phương tiện thứ hai được sử dụng tại nơi làm việc hoặc cần thiết để đi làm. 42 Bộ luật Hoa Kỳ (U.S.C., United States Code) Phần 1382b(a)(3).

An sinh xã hội không tính các khoản sau đây là thu nhập cho các mục đích xác định tính đủ điều kiện cho SSI của một trẻ:

- Thu nhập cha mẹ nhận được để cung cấp Dịch vụ Hỗ trợ Tại Nhà (IHSS, In-Home Supportive Services) cho một trẻ khuyết tật. Thu nhập IHSS là thu nhập SSI được miễn. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1161(a)(16).
- Thông qua Phương án Lựa chọn Số một Cộng đồng (CFCO, Community First Choice Option), IHSS được cha mẹ cung cấp cho một trẻ được áp dụng Medi-Cal và thu nhập cha mẹ nhận được là thu nhập Medi-Cal được miễn. Ngoài ra, thu nhập và nguồn lực được tính cho các mục đích xác định tính đủ điều kiện tài chính của một trẻ cho SSI và

số tiền SSI của trẻ đó không được tính lại để xác định tính đủ điều kiện Medi-Cal của các thành viên khác của [gia đình](#)⁶.

Để biết thêm thông tin về IHSS, xem gói tài liệu Điều trần Công bằng và Tự Thẩm định IHSS (IHSS Fair Hearing and Self-Assessment) của chúng tôi: <http://www.disabilityrightscsca.org/pubs/501301.htm>

Thực hiện Tính toán Phân bổ

Quy định phân bổ từ cha mẹ đến các trẻ có tại 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1160, 416.1161, và 416.1165. “Thu nhập kiếm được” bao gồm tiền công và tiền lương hoặc thu nhập từ [tự làm chủ](#).⁷ Mọi khoản khác là “thu nhập không kiếm được”: Quà tặng, phúc lợi thất nghiệp, phúc lợi khuyết tật tiểu bang, và phúc lợi An sinh Xã hội đều là ví dụ về thu nhập không kiếm được. Quý vị kết hợp thu nhập không kiếm được của cha mẹ. Quý vị cũng kết hợp thu nhập kiếm được của cha mẹ. Với thu nhập kiếm được, quý vị tính tổng thu nhập, mà không tính số tiền quý vị mang về nhà. Tổng thu nhập là số tiền quý vị kiếm được trước khi [khấu trừ](#).⁸

An sinh Xã hội bắt đầu bằng cách khấu trừ một khoản phân bổ cho mỗi trẻ không bị khuyết tật trong gia đình ngoài trẻ nhận SSI hoặc các trẻ khuyết tật. Trước tiên, quý vị khấu trừ khoản phân bổ từ bất kỳ thu nhập không kiếm được nào và sau đó, nếu chưa hết khoản phân bổ, từ thu nhập kiếm được (xem ví dụ). Đối với các mục đích khấu trừ, “trẻ” bao gồm các trẻ dưới 21 tuổi đang sống trong cùng hộ gia đình, và những người 21 tuổi là học sinh toàn thời gian theo tiêu chuẩn trong 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1861. Khoản phân bổ cho mỗi trẻ không bị khuyết tật là số tiền chênh lệch giữa Tỷ suất Phúc lợi Liên bang (FBR, Federal Benefit Rate) cho cá nhân và FBR cho cặp vợ chồng. (Tỷ suất Phúc lợi Liên bang là phần trong số tiền SSI đến từ chính phủ liên bang; phần còn lại của số tiền SSI là đến từ [tiền của tiểu bang](#).)⁹ Thu nhập của riêng trẻ không đủ điều kiện sẽ khấu trừ khoản phân bổ. Tuy nhiên nếu trẻ không đủ điều kiện là một học sinh toàn thời gian, thu nhập kiếm được sẽ được miễn giống như khi được miễn cho một trẻ nhận SSI hoặc thanh thiếu niên dưới 22 tuổi. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1112(c)(3), 416.1160(d), 416.1161(c), 416.1163(b), 416.1165, 416.1861.

Sau khi khấu trừ cho các trẻ không bị khuyết tật trong gia đình, quý vị tiếp tục khấu trừ khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00 từ thu nhập không kiếm được (nếu có hoặc nếu còn lại) và sau đó, nếu chưa hết khoản khấu trừ do thu nhập không kiếm được, từ thu nhập kiếm được. Sau đó là khấu trừ đặc biệt cho thu

nhập kiếm được – trước tiên là \$65,00 và sau đó 50% số dư. Sau đó quý vị cộng khoản thu nhập không kiếm được còn lại và khoản thu nhập kiếm được. Từ tổng số đó, quý vị khấu trừ hoặc FBR cho cá nhân (nếu là cha mẹ đơn thân) hoặc FBR cho cặp vợ chồng (nếu cả cha mẹ hoặc cha/mẹ và cha mẹ kế ở trong gia đình). Số dư được phân bổ cho trẻ khuyết tật dưới dạng thu nhập không kiếm được của trẻ. Nếu có nhiều hơn một trẻ khuyết tật trong gia đình, số tiền phân bổ được chia cho các trẻ.

Trợ cấp SSI của trẻ được xác định theo cùng một cách như của bất kỳ người nhận SSI nào với hai ngoại lệ. Thứ nhất, chỉ tính hai phần ba của bất kỳ khoản cấp dưỡng nuôi con nào. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1124(c)(11). Thứ hai, nếu trẻ là học sinh và dưới 22 tuổi trong năm 2016, An sinh Xã hội không tính khoản \$1.780,00 đầu tiên trong thu nhập kiếm được mỗi tháng lên đến khoản tối đa hàng năm \$7.180,00. 20 Bộ Quy chế Liên bang [Phần 416.1112\(c\)\(3\)](#)¹⁰. Đây là ngoài các khoản khấu trừ thường áp dụng cho thu nhập kiếm được.

Ví dụ về việc Áp dụng Quy tắc Phân bổ

Trong bản ghi nhớ này có một bảng tính tổng (xem dưới đây). Quý vị có thể muốn tạo một vài bản sao bảng tính để sử dụng trong việc tính toán số tiền SSI của trẻ. Ngoài ra, chúng tôi đã đính kèm hai bảng tính đã được điền theo ví dụ “A” và “B”. Các tính toán được dựa trên số tiền phúc lợi năm 2016. Các số và chữ cái dưới đây tương ứng với các số và chữ cái trên bảng tính phân bổ.

Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho Cá nhân trong tháng 1 năm 2016, là \$733,00.	Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho Cá nhân trong tháng 1 năm 2014, là \$721,00.	Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho Cá nhân trong tháng 1 năm 2015 là \$733,00.
Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho Cặp vợ chồng trong tháng 1 năm 2016, là \$1.100,0.	Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho Cặp vợ chồng trong tháng 1 năm 2014, là \$1.082,00.	Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho Cặp vợ chồng trong tháng 1 năm 2015 là \$1.100,00.
Khoản Khấu trừ Thu nhập cho Trẻ Không bị khuyết tật (Income Deduction for Nondisabled Child) trong tháng 1 năm 2016, là \$367,00.	Khoản Khấu trừ Thu nhập cho Trẻ Không bị khuyết tật trong tháng 1 năm 2014, là \$361,00.	Khoản Khấu trừ Thu nhập cho Trẻ Không bị khuyết tật trong tháng 1 năm 2015 là \$367,00.

Tỷ suất SSI cho Trẻ Khuyết tật (SSI Rate for Disabled Child) trong tháng 1 năm 2016, là \$796,40.	Tỷ suất SSI cho Trẻ Khuyết tật trong tháng 1 năm 2014, là \$784,40.	Tỷ suất SSI cho Trẻ Khuyết tật trong tháng 1 năm 2015 là \$796,40.
Tỷ suất SSI cho Trẻ bị Mù trong tháng 1 năm 2016, là \$944,40.	Tỷ suất SSI cho Trẻ bị Mù trong tháng 1 năm 2014, là \$932,40.	Tỷ suất SSI cho Trẻ bị Mù trong tháng 1 năm 2015 là \$944,40.

Ví dụ A: Ông Bà Apple có ba người con trong đó có Adam là người khuyết tật. Ông Apple có tổng thu nhập kiếm được là \$2.000,00 một tháng. Bà Apple làm việc bán thời gian và tổng thu nhập của bà là \$1000,00 một tháng. Họ cũng nhận được thu nhập \$30 một tháng từ tiền thuê quyền khai thác dầu.

Tính Khoản Thu nhập của Cha mẹ Phân bổ cho Trẻ nhận SSI trong Ví dụ A:

1. Nhập \$30,00 là thu nhập không kiếm được từ tiền thuê quyền khai thác dầu cho gia đình họ.
2. Ngoài Adam thì gia đình còn có hai trẻ nữa. Trong ví dụ này họ không có thu nhập riêng. Trợ cấp năm 2016 cho trẻ không bị khuyết tật trong gia đình là \$367,00 mỗi trẻ. Nhập \$734,00, là tổng cộng trợ cấp cho các trẻ không bị khuyết tật.
3. Không có thu nhập không kiếm được để trừ khoản khấu trừ với thu nhập bất kỳ.
4. Tổng cộng thu nhập không kiếm được được tính là không.
5. Tổng cộng tổng thu nhập kiếm được kết hợp cho cả Ông Bà Apple là \$3.000,00 (\$2.000,00 cộng với \$1.000,00).
6. Số dư còn lại của trợ cấp (#1 trừ #2) cho các trẻ không bị khuyết tật trong gia đình là \$704,00.
7. Do quý vị không đạt được khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00 trong số 3 ở trên, toàn bộ khoản khấu trừ \$20,00 được nhập ở đây.
8. Sau đó quý vị trừ khoản khấu trừ thu nhập kiếm được \$65,00.

9. Tổng con của quý vị là \$2.211,00 (\$3.000,00 trừ đi \$704,00, trừ đi \$20,00, và trừ đi \$65,00).
10. Quý vị nhập \$1.105,50, là một nửa của số 9.
11. Tổng cộng thu nhập kiểm được được tính của quý vị là \$1.105,50.
12. Do không có thu nhập không kiểm được được tính từ số 4 ở trên, tổng cộng thu nhập được tính cũng là \$1.105,50.
13. Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho cặp vợ chồng trong năm 2016 là \$1100,00.
14. Số tiền phân bổ cho trẻ bị khuyết tật là tổng cộng thu nhập được tính trừ đi FBR cho cặp vợ chồng là \$5,50.

Tính Trợ cấp của Trẻ trong Ví dụ A:

- a. Trong tháng 1 năm 2016 mức trợ cấp cho một trẻ khuyết tật nhận SSI là \$796,40.
- b. Số tiền phân bổ là \$5,50 và không còn thu nhập không kiểm được nào khác (như phúc lợi người phụ thuộc An sinh Xã hội Tiêu đề II).
- c. Không có tiền cấp dưỡng nuôi con trong ví dụ này.
- d. Quý vị khấu trừ khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00 từ thu nhập của trẻ.
- e. Trẻ không có thu nhập kiểm được trong ví dụ này.
- f. Tổng cộng thu nhập được tính của trẻ là \$0 (\$5,50 trừ đi khoản khấu trừ với thu nhập bất kỳ \$20,00 được chấp nhận của trẻ).
- g. Số tiền SSI của trẻ sẽ là \$796,40.

VÍ DỤ A
BẢNG TÍNH PHÂN BỔ SSI CHA MẸ-CON CÁI HÀNG THÁNG

Thu nhập của Cha mẹ:

- | | | |
|-----------------------------|---------|--------|
| 1. Thu nhập không kiểm được | \$30,00 | \$0,00 |
|-----------------------------|---------|--------|

2. Trừ đi trợ cấp cho các trẻ khác ¹	\$(734,00)	\$0,00
3. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20	\$(20,00)	\$0,00
4. Tổng cộng Thu nhập Không kiểm được Được tính	\$0,00	\$0,00
5. Tổng thu nhập kiểm được	\$3.000,00	\$0,00
6. Trừ đi số dư cho các trẻ khác (2 trừ đi 1) ²	\$(704,00)	\$0,00
7. Trừ đi số dư của khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ	\$(20,00)	\$0,00
8. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập kiểm được \$65,00	\$(65,00)	\$0,00
9. Tổng con	\$2.211,00	\$0,00
10. Trừ đi một nửa (50%) của tổng con #9	\$1.105,50	\$0,00
11. Tổng cộng thu nhập kiểm được được tính	\$0,00	\$1.105,50
12. Tổng con - thu nhập được tính	\$0,00	\$1.105,50
13. Trừ đi FBR ³ cho cá nhân hoặc cho cặp vợ chồng	\$0,00	\$(1100,00)
14. Số tiền phân bổ cho trẻ khuyết tật ⁴	\$0,00	\$5,50

Tính Trợ cấp của Trẻ:

a. Mức ⁵ Trợ cấp SSI của Trẻ	\$0,00	\$796,40
---	--------	----------

¹Trợ cấp cho mỗi trẻ không bị khuyết tật là \$356,00 cho tháng 1 năm 2013, \$361,00 cho năm 2014 và \$367,00 cho năm 2015 và năm 2016. Số tiền khấu trừ cho các trẻ khác có thể được giảm bớt bởi thu nhập của trẻ. Khoản khấu trừ không sử dụng trong #2 sẽ bị khấu trừ từ thu nhập kiểm được trong #6. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

² Trợ cấp cho mỗi trẻ không bị khuyết tật là \$356,00 cho tháng 1 năm 2013, \$361,00 cho năm 2014 và \$367,00 cho năm 2015 và năm 2016. Số tiền khấu trừ cho các trẻ khác có thể được giảm bớt bởi thu nhập của trẻ. Khoản khấu trừ không sử dụng trong #2 sẽ bị khấu trừ từ thu nhập kiểm được trong #6. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

³ FBR (tỷ suất phúc lợi liên bang) cho cá nhân trong năm 2013 là \$710,00, \$721,00 cho năm 2014 và \$733,00 cho năm 2015 và năm 2016. FBR cho cặp vợ chồng, trong năm 2013 là \$1066,00, \$1082,00 trong năm 2014 và \$1100,00 cho năm 2015 và năm 2016. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁴ Nếu có nhiều hơn một trẻ khuyết tật, số tiền phân bổ được chia cho các trẻ khuyết tật. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁵ Tỷ suất cho trẻ khuyết tật nhận SSI ở California bao gồm FBR và khoản bỏ túc của tiểu bang trong năm 2013 là \$773,40, \$784,40 trong năm 2014 và \$796,40 trong năm 2015 và 2016. Đối với trẻ bị mù là \$921,40 cho năm 2013, \$932,40 cho năm 2014 và \$944,40 cho năm 2015 và 2016. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

b. Số tiền phân bổ từ #14 ở trên cộng với thu nhập không kiếm được khác	\$5,50	\$0,00
c. 2/3 của bất kỳ tiền cấp dưỡng nuôi con nào ⁶	\$0,00	\$0,00
d. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00	\$20,00	\$0,00
e. Thu nhập ⁷ kiếm được được tính	\$0,00	\$0,00
f. Thu nhập được tính tổng cộng của trẻ	\$0,00	\$0,00
g. Trợ cấp SSI của Trẻ	\$0,00	\$796,40

Ví dụ B: Betty Barton là một người mẹ đơn thân với một người con bị khuyết tật, Bill. Bill nhận \$225,00 tiền cấp dưỡng nuôi con một tháng từ cha. Bà Barton kiếm được \$2.000,00 một tháng trước khi bị khấu trừ.

Tính Khoản Thu nhập của Cha mẹ phân bổ cho trẻ nhận SSI trong Ví dụ B:

- 1-4. Không có thu nhập không kiếm được trong ví dụ.
5. Tổng thu nhập kiếm được là \$2.000,00 một tháng.
6. Trong ví dụ không có trẻ nào khác trong gia đình.
7. Do không có thu nhập không kiếm được, khấu trừ toàn bộ khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00 ở đây.
8. Sau đó quý vị khấu trừ khoản khấu trừ thu nhập kiếm được \$65,00.
9. Tổng con là \$1.915,00 -- \$2.000,00 trừ đi khoản bỏ qua \$20,00 (số 7) và \$65,00 (số 8).
10. Trừ đi một nửa của \$1,915.00 hay \$957,50.
11. Tổng cộng thu nhập kiếm được được tính cũng là \$957,50.

⁶ Chỉ tính hai phần ba tiền cấp dưỡng nuôi con. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁷ Năm 2013 số tiền được miễn hàng tháng là \$1.730,00, được miễn hàng năm là \$6.960,00. Năm 2014 số tiền được miễn hàng tháng là \$1750,00 và được miễn hàng năm là \$7.060. Năm 2015 và năm 2016 số tiền được miễn hàng tháng là \$1780,00 và được miễn hàng năm là \$7180,00. Ngoài ra, các trẻ có mọi khoản khấu trừ cho thu nhập kiếm được được áp dụng cho người lớn. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

12. Tổng cộng thu nhập được tính là \$957,50 do không có thu nhập không kiểm được trong ví dụ.
13. Tỷ suất Phúc lợi Liên bang cho một cha/mẹ đơn thân trong năm 2016 là \$733,00.
14. Số tiền phân bổ cho Bill là \$224,50, khoản chênh lệch giữa \$957,50 và \$733,00.

Tính Trợ cấp của Trẻ trong Ví dụ B:

- a. Mức trợ cấp tháng 1 năm 2016 của Trẻ là \$796,40.
- b. Số tiền phân bổ là \$224,50. Không có thu nhập không kiểm được nào khác như phúc lợi người phụ thuộc An sinh Xã hội Tiêu đề II.
- c. Trong ví dụ Bill nhận tiền cấp dưỡng nuôi con \$225,00 một tháng từ người cha vắng mặt. An sinh Xã hội chỉ tính hai phần ba tiền cấp dưỡng nuôi con, một phần ba của \$225 hay \$75 được khấu trừ từ \$225 và số dư hay \$150 được tính là thu nhập của trẻ.
- d. Quý vị khấu trừ khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00 từ thu nhập của trẻ.
- e. Trong ví dụ Trẻ không có thu nhập kiểm được.
- f. Thu nhập kiểm được được tính của Trẻ là \$354,50 (\$224,50 cộng với \$150,00 trừ đi \$20,00).
- g. Trợ cấp SSI của Trẻ là \$441,90 (\$796,40 trừ đi \$354,50)

VÍ DỤ B

BẢNG TÍNH PHÂN BỔ SSI CHA MẸ-CON CÁI HÀNG THÁNG

Thu nhập của Cha mẹ:

1. Thu nhập không kiểm được	\$0,00	\$0,00
2. Trừ đi trợ cấp cho <u>các trẻ khác</u> ⁸	\$0,00	\$0,00

⁸ Trợ cấp cho mỗi trẻ không bị khuyết tật là \$356,00 cho tháng 1 năm 2013, \$361,00 cho năm 2014 và \$367,00 cho năm 2015 và năm 2016. Số tiền khấu trừ cho các trẻ khác có thể được giảm bớt bởi thu nhập của trẻ. Khoản khấu trừ

3. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20	\$(20,00)	\$0,00
4. Tổng cộng Thu nhập Không kiểm được Được tính	\$0,00	\$0,00
5. Tổng thu nhập kiểm được	\$2.000,00	\$0,00
6. Trừ đi số dư cho các trẻ khác ⁹	\$0,00	\$0,00
7. Trừ đi số dư của khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ	\$(20,00)	\$0,00
8. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập kiểm được \$65,00	\$(65,00)	\$0,00
9. Tổng con	\$1.915,00	\$0,00
10. Trừ đi một nửa (50%) của tổng con #9	\$(957,50)	\$0,00
11. Tổng cộng thu nhập kiểm được được tính	\$0,00	\$(957,50)
12. Tổng con - thu nhập được tính	\$0,00	\$(957,50)
13. Trừ đi FBR ¹⁰ cho cá nhân hoặc cho cặp vợ chồng	\$0,00	\$(733,00)
14. Số tiền phân bổ cho trẻ khuyết tật ¹¹	\$0,00	\$224,50

Tính Trợ cấp của Trẻ:

a. Mức ¹² Trợ cấp SSI của Trẻ	\$0,00	\$796,40
b. Số tiền phân bổ từ #14 ở trên cộng với thu nhập không kiểm được khác	\$224,50	\$0,00
c. 2/3 của bất kỳ tiền cấp dưỡng nuôi con nào ¹³	\$150,00	\$0,00
d. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00	\$(20,00)	\$0,00

không sử dụng trong #2 sẽ bị khấu trừ từ thu nhập kiểm được trong #6. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁹ Trợ cấp cho mỗi trẻ không bị khuyết tật là \$356,00 cho tháng 1 năm 2013, \$361,00 cho năm 2014 và \$367,00 cho năm 2015 và năm 2016. Số tiền khấu trừ cho các trẻ khác có thể được giảm bớt bởi thu nhập của trẻ. Khoản khấu trừ không sử dụng trong #2 sẽ bị khấu trừ từ thu nhập kiểm được trong #6. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

¹⁰ FBR (tỷ suất phúc lợi liên bang) cho cá nhân trong năm 2013 là \$710,00, \$721,00 cho năm 2014 và \$733,00 cho năm 2015 và năm 2016. FBR cho cặp vợ chồng, trong năm 2013 là \$1066,00, \$1082,00 trong năm 2014 và \$1100,00 cho năm 2015 và năm 2016. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

¹¹ Nếu có nhiều hơn một trẻ khuyết tật, số tiền phân bổ được chia cho các trẻ khuyết tật. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

¹² Tỷ suất cho trẻ khuyết tật nhận SSI ở California bao gồm FBR và khoản bỏ tuc của tiểu bang trong năm 2013 là \$773,40, \$784,40 trong năm 2014 và \$796,40 trong năm 2015 và 2016. Đối với trẻ bị mù là \$921,40 cho năm 2013, \$932,40 cho năm 2014 và \$944,40 cho năm 2015 và 2016. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

¹³Chỉ tính hai phần ba tiền cấp dưỡng nuôi con. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

e. Thu nhập ¹⁴ kiểm được được tính	\$0,00	\$0,00
f. Thu nhập được tính tổng cộng của trẻ	\$0,00	\$354,50
g. Trợ cấp SSI của Trẻ	\$0,00	\$441,90

BẢNG TÍNH PHÂN BỐ SSI CHA MẸ-CON CÁI HÀNG THÁNG ĐỂ TRỒNG

Thu nhập của Cha mẹ:

1. Thu nhập không kiểm được	\$0,00	\$0,00
2. Trừ đi trợ cấp cho các trẻ khác ¹⁵	\$()	\$0,00
3. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20	\$(20,00)	\$0,00
4. Tổng cộng Thu nhập Không kiểm được Được tính	\$0,00	\$0,00
5. Tổng thu nhập kiểm được	\$0,00	\$0,00
6. Trừ đi số dư cho các trẻ khác ¹⁶	\$()	\$0,00
7. Trừ đi số dư của khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ	\$(20,00)	\$0,00
8. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập kiểm được \$65,00	\$(65,00)	\$0,00
9. Tổng con	\$0,00	\$0,00
10. Trừ đi một nửa (50%) của tổng con #9	\$()	\$0,00
11. Tổng cộng thu nhập kiểm được được tính	\$0,00	\$0,00
12. Tổng con - thu nhập được tính	\$0,00	\$0,00

¹⁴ Năm 2013 số tiền được miễn hàng tháng là \$1.730,00, được miễn hàng năm là \$6.960,00. Năm 2014 số tiền được miễn hàng tháng là \$1750,00 và được miễn hàng năm là \$7.060. Năm 2015 và năm 2016 số tiền được miễn hàng tháng là \$1780,00 và được miễn hàng năm là \$7180,00. Ngoài ra, các trẻ có mọi khoản khấu trừ cho thu nhập kiểm được được áp dụng cho người lớn. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

¹⁵ Trợ cấp cho mỗi trẻ không bị khuyết tật là \$356,00 cho tháng 1 năm 2013, \$361,00 cho năm 2014 và \$367,00 cho năm 2015 và năm 2016. Số tiền khấu trừ cho các trẻ khác có thể được giảm bớt bởi thu nhập của trẻ. Khoản khấu trừ không sử dụng trong #2 sẽ bị khấu trừ từ thu nhập kiểm được trong #6. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

¹⁶ Trợ cấp cho mỗi trẻ không bị khuyết tật là \$356,00 cho tháng 1 năm 2013, \$361,00 cho năm 2014 và \$367,00 cho năm 2015 và năm 2016. Số tiền khấu trừ cho các trẻ khác có thể được giảm bớt bởi thu nhập của trẻ. Khoản khấu trừ không sử dụng trong #2 sẽ bị khấu trừ từ thu nhập kiểm được trong #6. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

13. Trừ đi FBR¹⁷ cho cá nhân hoặc cho cặp vợ chồng	\$0,00	\$()
14. # Số tiền phân bổ cho trẻ bị khuyết tật	\$0,00	\$0,00

Tính Trợ cấp của Trẻ

a. ##Mức Trợ cấp SSI của Trẻ	\$0,00	\$0,00
b. Số tiền phân bổ từ #14 ở trên cộng với thu nhập không kiếm được khác	\$0,00	\$0,00
c. † 2/3 bất kỳ tiền cấp dưỡng nuôi con nào	\$0,00	\$0,00
d. Trừ đi khoản bỏ qua với thu nhập bất kỳ \$20,00	\$(20.00)	\$0,00
e. ‡ Thu nhập kiếm được được tính	\$0,00	\$0,00
f. Thu nhập được tính tổng cộng của trẻ	\$0,00	\$0,00
g. Trợ cấp SSI của Trẻ	\$0,00	\$0,00

¹⁷ FBR (tỷ suất phúc lợi liên bang) cho cá nhân trong năm 2013 là \$710,00, \$721,00 cho năm 2014 và \$733,00 cho năm 2015 và năm 2016. FBR cho cặp vợ chồng, trong năm 2013 là \$1066,00, \$1082,00 trong năm 2014 và \$1100,00 cho năm 2015 và năm 2016. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

Ngày: _____

Cơ quan An sinh Xã hội
Văn phòng Khu

Chủ đề: _____ Tên Trẻ: _____

Số SS của Trẻ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Tôi (Chúng tôi) là cha mẹ của trẻ ở trên. Đây là báo cáo về thay đổi thu nhập trong tháng _____ . Nếu thay đổi thu nhập này sẽ thay đổi số tiền SSI của con tôi (chúng tôi), vui lòng báo cho tôi (chúng tôi) biết. Tôi (Chúng tôi) tuyên thệ hoặc kê khai dưới hình phạt cho tội khai man rằng tính toán trong báo cáo này là đúng sự thật và chính xác và bất kỳ bản sao nào đính kèm đều là một bản sao chính xác của bản gốc. Ký vào ngày và tại địa điểm nêu trên.

Cha

Mẹ

THU NHẬP KIỂM ĐƯỢC CỦA CHA MẸ

Bản sao chụp Hồ sơ Lương/Cuống phiếu lương Đính kèm;

Bản gốc được lưu giữ để Cơ quan An sinh Xã hội kiểm tra tại buổi xem xét hàng năm.

Nhà tuyển dụng: _____

Số tiền/Ngày Nhận \$ _____

Số tiền/Ngày Nhận \$ _____

Số tiền/Ngày Nhận \$ _____

Số tiền/Ngày Nhận \$ _____

THU NHẬP KHÔNG KIỂM ĐƯỢC

Nguồn: _____ Số tiền/Ngày Nhận \$ _____

Chú thích cuối đoạn

¹ Mặc dù An sinh Xã hội tính thu nhập và nguồn lực của cha mẹ kể cho các mục đích của SSI, cơ quan Medi-Cal (Medicaid) tiểu bang không được làm như vậy. 42 Bộ luật Hoa Kỳ Phần 1396a(a)(17)(D). Với trẻ, chương trình Medi-Cal chỉ xem xét thu nhập và nguồn lực của cha mẹ và trẻ. Nếu con quý vị không đủ điều kiện cho SSI vì thu nhập và nguồn lực của cha mẹ kể, nộp đơn xin Medi-Cal theo chương trình Mức Nghèo Liên bang cho người cao niên và cho trẻ em và người lớn khuyết tật (A&D FPL, Federal Poverty Level program for aged and for children and adults with disabilities). Nếu con quý vị không đủ điều kiện theo chương trình A&D FPL, nộp đơn xin Medi-Cal theo chương trình cần thiết về mặt y tế cho người cao niên, người mù, và người khuyết tật (ABD, aged-blind-disabled). Quý vị nộp đơn xin Medi-Cal tại phòng Phúc lợi Quận của mình. Giải thích rằng con quý vị là trường hợp *Sneede* (tên một vụ kiện) để đảm bảo sử dụng đúng quy tắc. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

² Để khôi phục lại SSI của con quý vị, viết thư hoặc đến Phòng An Sinh Xã Hội địa phương của quý vị để báo cáo việc giảm thu nhập hoặc nguồn lực của quý vị hiện ở trong các giới hạn của An sinh Xã hội. Bao gồm tài liệu cho thấy thu nhập của quý vị hiện thấp hơn hoặc nguồn lực của quý vị hiện ở trong các giới hạn của SSI. Quý vị nên yêu cầu cụ thể khôi phục SSI. Nếu quý vị yêu cầu khôi phục qua thư, chúng tôi đề nghị quý vị dùng thư bảo đảm. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

³ Thay đổi thu nhập không phải là điều duy nhất quý vị cần báo cáo. Xem 20 Bộ Quy chế Liên bang § 416.708. Quý vị phải báo cho An sinh Xã hội nếu quý vị chuyển nhà, nếu trẻ khuyết tật hoặc trẻ không bị khuyết tật của quý vị đến sống ở nơi khác, nếu một người cha mẹ kết hôn, nếu một người cha mẹ chuyển ra khỏi nhà, hoặc nếu trẻ khuyết tật của quý vị chuyển đến một cơ sở y tế. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁴ Một số cha mẹ đã báo cáo rằng các văn phòng địa phương nói với họ rằng An sinh Xã hội không chấp nhận bản sao chụp. Điều đó là không đúng. Trong thư thay đổi thu nhập quý vị tuyên thệ dưới hình phạt cho tội khai man rằng các bản sao chụp là bản sao y bản chính. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁵ Một số gia đình báo cáo rằng phòng An sinh Xã hội địa phương của họ cho biết họ không cần nộp báo cáo thay đổi thu nhập hàng tháng, An sinh Xã hội sẽ có những điều chỉnh theo thực tế tại thời điểm xem xét hàng năm. Đôi khi điều này là chính xác khi An sinh Xã hội sắp xếp phúc lợi của quý vị được điều chỉnh phù hợp với biến động dự đoán trong thu nhập của quý vị. Nếu được trả công hàng tuần, quý vị nhận được năm thay vì bốn chi phiếu lương trong một số tháng; nếu được trả công hai tuần một lần, quý vị nhận được ba thay vì hai chi phiếu lương trong tháng hai lần trong một năm; Tại thời điểm xem xét hàng năm, Bảo hiểm Xã hội có thể lập trình cho biến động thu nhập dự kiến cho năm tới. Tuy nhiên, trừ khi Bảo hiểm Xã hội cung cấp cho quý vị một văn bản nói rằng quý vị không phải báo cáo thay ⁵ Một số gia đình báo cáo rằng phòng An sinh Xã hội địa phương của họ cho biết họ không cần nộp báo cáo thay đổi thu nhập hàng tháng, An sinh Xã hội sẽ có những điều chỉnh theo thực tế tại thời điểm xem xét hàng năm. Đôi khi điều này là chính xác khi An sinh Xã hội sắp xếp phúc lợi của quý vị được điều chỉnh phù hợp với biến động dự đoán trong thu nhập của quý vị. Nếu được trả công hàng tuần, quý vị nhận được năm thay vì bốn chi phiếu lương trong một số tháng; nếu được trả công hai tuần một lần, quý vị nhận được ba thay vì hai chi phiếu lương trong tháng hai lần trong một năm. Tại thời điểm xem xét hàng năm, Bảo hiểm Xã hội có thể dự kiến cho biến động thu nhập dự kiến cho năm tới. Tuy nhiên, trừ khi Bảo hiểm Xã hội cung cấp cho quý vị một văn bản nói rằng quý vị không phải báo cáo thay đổi thu nhập, quý vị phải nộp báo cáo thay đổi thu nhập. Nếu quý vị không nộp báo cáo thay đổi thu nhập, và do đó có một khoản trả dư, An sinh Xã hội sẽ nói rằng quý vị có lỗi vì quý vị đã không báo cáo thay đổi thu nhập. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁶ 42 Bộ luật Hoa Kỳ Phần 1309, Bộ Quy chế California (C.C.R., California Code of Regulations), Tiêu đề 22, Phần 50555.1. Trong trường hợp các thành viên gia đình Apple trong Ví dụ A trên trang 5, hai trẻ còn lại sẽ đủ điều kiện cho Medi-Cal do thu nhập bằng không. Cha mẹ có thể không đủ điều kiện nếu cả hai đều đang làm việc. Trong trường hợp cha mẹ đơn thân hoặc trong trường hợp có một cha mẹ bị thất nghiệp hoặc thiếu việc làm hoặc bị khuyết tật bao gồm một khuyết tật tạm thời, cha mẹ cũng có thể được áp dụng Medi-Cal. Nếu một người cha mẹ đang nhận IHSS để chăm sóc cho một trẻ khuyết tật, thu nhập đó không được tính khi xác định tính đủ điều kiện tài chính của trẻ cho SSI và cũng không được tính, do Phương

án Lựa chọn Số một Cộng đồng IHSS, khi xác định tính đủ điều kiện Medi-Cal của bất kỳ người nào khác trong gia đình. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁷ Nếu quý vị tự làm chủ, An sinh Xã hội muốn biết tổng thu nhập điều chỉnh của quý vị. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1110(b). Mang đến An sinh Xã hội tờ khai thuế thu nhập của quý vị từ năm ngoái cùng với thông tin về tổng doanh thu của quý vị trong năm nay. An sinh Xã hội sẽ xem xét tờ khai thuế thu nhập của quý vị từ năm ngoái cùng với thông tin về tổng doanh thu của quý vị trong năm nay. An sinh Xã hội sẽ lấy tờ khai thuế năm ngoái của quý vị làm thước đo để ước tính tổng thu nhập điều chỉnh của quý vị trong năm nay. Nếu tổng doanh thu năm ngoái của quý vị là \$40.000 nhưng tổng thu nhập điều chỉnh của quý vị (số tiền quý vị nộp thuế sau khi khấu trừ kinh doanh được cho phép của Sở Thuế vụ Liên bang) là \$18.000 hoặc 45% tổng doanh thu của quý vị, An sinh Xã hội sẽ ước tính rằng tổng thu nhập điều chỉnh năm nay của quý vị sẽ là 45% tổng doanh thu năm nay. Vì thu nhập tự làm chủ được xác định trên cơ sở hàng năm, sau đó được chia đều cho 12 tháng theo 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1111(b), quý vị sẽ sử dụng các khoản ước tính có thể được điều chỉnh khi quý vị chuẩn bị tờ khai thuế thu nhập của mình.

An sinh Xã hội không tính là tài sản cần thiết để tự hỗ trợ, bao gồm trong vai trò người lao động, là nguồn lực. 42 Bộ luật Hoa Kỳ Phần 1382b(a)(3). Điều đó có thể bao gồm hàng tồn kho, máy vi tính, thiết bị nông nghiệp và gia súc, đất nông nghiệp, tài khoản ngân hàng kinh doanh riêng, tòa nhà, thuyền đánh cá, cũng như một chiếc ô tô quý vị cần sử dụng trong công việc của mình hoặc cần thiết để đi làm và ra về. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁸ Một số nhà tuyển dụng có kế hoạch cho phép quý vị bỏ tiền vào một tài khoản đặc biệt để chi trả cho dịch vụ giữ trẻ hoặc y tế theo Phần 125 của Luật Thuế vụ Liên bang (Internal Revenue Code). Đây thường được gọi là “kế hoạch nhà ăn” (“cafeteria plans”). Tiền để dành trong các tài khoản này và được sử dụng cho phúc lợi đủ tiêu chuẩn không được xem là “thu nhập” vì quý vị không phải trả thuế an sinh xã hội cho thu nhập này. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 404.1054.

Tổng thu nhập kiểm được của quý vị cho các mục đích SSI là tổng thu nhập của quý vị trừ đi số tiền quý vị để trong một kế hoạch nhà

ăn. Tuy nhiên, thu nhập kiếm được để trong tài khoản hưu trí miễn thuế *bị* tính là thu nhập. Tiền trong tài khoản hưu trí hoặc lương hưu của cha mẹ là nguồn lực được miễn *không được phân bổ* cho trẻ. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1202(b). [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

⁹. Do kế toán hàng tháng hồi cố (xem trang 1-2), việc tính toán thu nhập nhận được trong tháng 11 và tháng 12 phải sử dụng Thuế suất Phúc lợi Liên bang cho năm tiếp theo. Đó là do số tiền SSI nhận được trong tháng 1 và tháng 2 được cho là phản ánh thu nhập nhận được và phân bổ trong tháng 11 và tháng 12 của năm trước. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

¹⁰ Khoản tối đa hàng năm và hàng tháng tăng mỗi năm thêm số tiền trợ cấp cho chi phí sinh hoạt hàng năm. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.112(c)(3)(B). Các quy định mang lại sự linh hoạt và điều chỉnh theo tình trạng khuyết tật khi xác định trong trường hợp nào thì trẻ hoặc thanh thiếu niên là học sinh cho các mục đích khấu trừ thu nhập kiếm được. 20 Bộ Quy chế Liên bang Phần 416.1861.

Các quy định và quy chế có sẵn trong thư viện công cộng. Chúng cũng có sẵn trên trang web An sinh Xã hội: www.ssa.gov. Khi vào trang web An sinh Xã hội, nhấp vào “quy tắc chương trình của chúng tôi” ở phía bên phải của trang web. [“Quay lại Tài liệu Chính”](#)

Disability Rights California nhận kinh phí từ nhiều nguồn, để xem danh sách hoàn chỉnh các nhà tài trợ, vui lòng truy cập trang web
<http://www.disabilityrightsca.org/Documents/ListofGrantsAndContracts.html>.